TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH THẠNH** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2023/HS-ST
Ngày 14-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THẠNH, TP. CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Nhật Trường**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Đinh Đắc Tư**

2/ Bà **Đoàn Sơn Lâm**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đặng Thị Mỹ Y -** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông **Ngô Thanh Hoàng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Võ Tuấn K; sinh năm: 1993; Nơi sinh: Long An; Nơi thường trú: Ấp D, xã P, huyện T, tỉnh Long An; Nơi ở hiện nay: Ấp P, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; họ tên cha: Võ Hồng C, sinh năm: 1964; họ tên mẹ: Nguyễn Thu Á, sinh năm: 1965; anh chị ruột: Có 02 người lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1988; vợ: Không có; Tiền án: Không; Tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/8/2023 cho đến nay. (Bị cáo có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 24/8/2023, bị cáo Võ Tuấn K đang ở ấp P, xã T, thì lực lượng Công an xã T mời Kiệt đến Công an xã để tiến hành xét nghiệm chất ma tuý trong cơ thể, kết quả xét nghiệm Kiệt dương tính với chất ma tuý. Đến khoảng 20 giờ 40 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, phối hợp với Công an xã T, tiến hành khám xét khẩn cấp người của K phát hiện thu giữ trong cổ áo khoác, màu xanh, hiệu FRED mà K đang mặc trên người gồm: 01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng và 01 gói nilon không màu hàn kín bên trong có chứa tinh thể không màu. Sau đó Cơ quan điều tra niêm phong 02 gói ma tuý trên và đưa K về cơ quan công an để điều tra làm rõ. K thừa nhận hành vi phạm tội như sau: Do biết trong kênh 14 thuộc ấp V, xã V có người bán ma túy, nên vào khoảng giữa tháng 08/2023 K đi đến kênh 14 để mua ma túy loại Heroine và M với tổng số tiền là 200.000 đồng, của một người thanh niên (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể, có đặc điểm khoảng 30 tuổi, dáng người ốm, cao khoảng 1m65, nước da ngâm), sau đó người thanh niên đi đến ngôi nhà gần nơi đang đứng và lấy ma túy từ một người phụ nữ đứng trong hàng rào, lát sau quay ra người thanh niên đưa 02 gói ma túy cho K. Sau khi mua được ma túy K đem về nhà sử dụng được một ít, số ma túy còn lại cất giấu trong áo khoác, màu xanh, hiệu FRED, mục đích là để sử dụng cho bản thân, đến ngày 24/8/2023 bị Cơ quan điều tra khám xét người của K và thu giữ số ma túy trên.

Ngoài ra, K khai nhận đi đến kênh A thuộc ấp V, mua ma túy từ người thanh niên nêu trên được khoảng 10 lần, loại ma túy là H và M, với giá tiền mỗi lần mua từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, mục đích mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và đã sử dụng hết.

Tang vật còn thu giữ gồm: 01 gói mẫu vật còn lại sau giám định, có khối lượng: 0,1073 gam được niêm phong số: 283G1/KL-KTHS ngày 30/8/2023, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K1 Công an Thành phố C và chữ ký cán bộ niêm phong Phùng Gia L;

- 01 gói mẫu vật còn lại sau giám định, có khối lượng: 0,0455 gam, được niêm phong số 283G2/KL-KTHS ngày 30/8/2023, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K1 Công an T và chữ ký cán bộ niêm phong Phùng Gia L.

- 01 áo khoác, màu xanh, hiệu FRED, đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo, Số kiểu máy: VIVO 1906, màu xanh, số IMEI 1: 868613044423854; IMEL 2: 868613044423847, gắn 02 sim gồm: 01 sim V có số seri 8984048000331137294 và 01 sim Viettel có số seri 8984048000915111929 cho vào 01 bao niêm phong dán kín lại, bên ngoài có chữ ký ghi tên Võ Tuấn K và cán bộ niêm phong Trần Nguyễn Anh Duy và Nguyễn Văn D cùng dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện V.

Tại Kết luận giám định số: 283/KL-KTHS ngày 30/8/2023 của Phòng K1, Công an T kết luận: Mẫu ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,1213 gam: Mẫu ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0603 gam.

Tại Cáo trạng số 46/CT-VKSVT ngày 06/11/2023 và tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo Võ Tuấn K phạm tội*"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đề nghị áp dụng: Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm i khoản 1, 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Võ Tuấn K mức án từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung phạt tiền từ 5.000.000 đồng đế 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự:

Đề nghị hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 gói mẫu vật còn lại sau giám định, có khối lượng: 0,1073 gam được niêm phong số: 283G1/KL-KTHS ngày 30/8/2023, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K1 Công an Thành phố C và chữ ký cán bộ niêm phong Phùng Gia L; 01 gói mẫu vật còn lại sau giám định, có khối lượng: 0,0455 gam, được niêm phong số 283G2/KL-KTHS ngày 30/8/2023, có đóng

dấu tròn màu đỏ của Phòng K1 Công an T và chữ ký cán bộ niêm phong Phùng Gia L; 01 áo khoác, màu xanh, hiệu FRED, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Vivo, Số kiểu máy: VIVO 1906, màu xanh, số IMEI 1: 868613044423854; IMEL 2: 868613044423847, gắn 02 sim gồm: 01 sim V có số seri 8984048000331137294 và 01 sim Viettel có số seri 8984048000915111929 cho vào 01 bao niêm phong dán kín lại, bên ngoài có chữ ký ghi tên Võ Tuấn K và cán bộ niêm phong Trần Nguyễn Anh Duy và Nguyễn Văn D cùng dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện V.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Võ Tuấn K đã có hành vi mua ma túy của người khác với tổng khối lượng là 0,1816 gam (trong đó loại Heroine có khối lượng 0,1213 gam và loại Methamphetamine, khối lượng 0,0603 gam), sau đó cất giấu với mục đích đem về để sử dụng

Hành vi tàng trữ của Võ Tuấn K đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng của bị cáo gây tác hại trước hết cho chính bị cáo, sau đó là gia đình bị cáo và xã hội. Ma túy làm hủy hoại sức khỏe, làm mất khả năng lao động, tiêu hao tiền bạc của bản thân người nghiện và gia đình, gây mất trật tự an toàn xã hội, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc, ma túy là nguyên nhân phát sinh ra các tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục, trừng trị bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân bị cáo có nhân thân xấu là đối tượng nghiện chất ma túy.

Tình tiết tăng nặng không có. Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định để giáo dục và trừng trị bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, nên cần phạt bổ sung bị cáo để răn đe bị cáo

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01(một) gói mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1073 gam được niêm phong số 283G1/KL– KTHS ngày

30/8/2023 của Phòng K1 Công an thành phố C; 01(một) gói mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,0455 gam được niêm phong số 283G2/KL– KTHS ngày 30/8/2023 của Phòng K1 Công an thành phố C; 01 áo khoác màu xanh, hiệu FRED, đã qua sử dụng

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Vivo, Số kiểu máy: VIVO 1906, màu xanh, số IMEI 1: 868613044423854; IMEL 2: 868613044423847, gắn 02 sim gồm: 01 sim V có số seri 8984048000331137294 và 01 sim Viettel có số seri 8984048000915111929 cho vào 01 bao niêm phong dán kín lại, bên ngoài có chữ ký ghi tên Võ Tuấn K và cán bộ niêm phong Trần Nguyễn Anh Duy và Nguyễn Văn D cùng dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện V do không liên quan đến vụ án.

[7] Đối với người thanh niên và người phụ nữ bán ma túy K thì Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ các đối tượng trên, nên tiếp tục xác minh khi có đủ cơ sở sẽ xử lý sau là phù hợp.

[8] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Bị cáo Võ Tuấn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo, được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Võ Tuấn K** phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

Căn cứ vào, Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm i khoản 1, 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Võ Tuấn K 02 (Hai) năm 06 (S) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2023.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng)

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01(một) gói mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1073 gam được niêm phong số 283G1/KL– KTHS ngày 30/8/2023 của Phòng K1 Công an thành phố C; 01(một) gói mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,0455 gam được niêm phong số 283G2/KL– KTHS ngày 30/8/2023 của Phòng K1 Công an thành phố C; 01 áo khoác màu xanh, hiệu FRED, đã qua sử dụng

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Vivo, Số kiểu máy: VIVO 1906, màu xanh, số IMEI 1: 868613044423854; IMEL 2: 868613044423847, gắn 02 sim gồm: 01 sim V có số seri 8984048000331137294 và 01 sim Viettel có số seri 8984048000915111929 cho vào 01 bao niêm phong dán kín lại, bên ngoài có chữ ký ghi tên Võ Tuấn K và cán bộ niêm phong Trần Nguyễn Anh Duy và Nguyễn Văn D cùng dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện V

(Vật chứng được lưu giữ tại kho vật chứng thuộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh theo Quyết định chuyển vật chứng số:33/QĐ-VKSVT ngày 06/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Võ Tuấn K phải nộp 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- CAND huyện Vĩnh Thanh;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thạnh;
- Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Nhật Trường